

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



NGUYỄN ANH PHONG

**NGUỒN LỰC VÀ THU NHẬP CỦA HỘ GIA ĐÌNH
NÔNG THÔN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

LUẬN VĂN THẠC SĨ
KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Thái Nguyên, năm 2020

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



NGUYỄN ANH PHONG

**NGUỒN LỰC VÀ THU NHẬP CỦA HỘ GIA ĐÌNH
NÔNG THÔN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp

Mã ngành: 8 62 01 15

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Người hướng dẫn: PGS.TS Dương Văn Sơn

Thái Nguyên, năm 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan tất cả các số liệu, kết quả nghiên cứu nêu trong luận văn là hoàn toàn trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Mọi trích dẫn trong luận văn đã được ghi rõ nguồn gốc.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Hội đồng chấm luận văn, trước Nhà trường và phòng Đào tạo về các thông tin, số liệu trong đề tài luận văn này.

Tác giả luận văn

Nguyễn Anh Phong

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian thực tập và nghiên cứu tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, tôi đã hoàn thành xong đề tài luận văn cao học của mình. Để có được kết quả này, ngoài sự nỗ lực của bản thân, tôi luôn nhận được sự giúp đỡ chu đáo, tận tình của nhà trường, các cơ quan, thầy cô, gia đình và bạn bè. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới:

Ban Giám hiệu Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, Phòng Đào tạo cùng toàn thể các Thầy, Cô đã tận tụy giúp đỡ tôi trong suốt thời gian học tập cũng như thời gian hoàn thành luận văn tốt nghiệp. Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy giáo hướng dẫn PGS.TS Dương Văn Sơn đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn tôi trong quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của UBND huyện Thanh Sơn; Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thanh Sơn; Chi cục Thống kê huyện Thanh Sơn; các hộ gia đình nông thôn trên địa bàn 3 xã Cự Thắng, Cự Đồng và Thắng Sơn,... đã tạo mọi điều kiện thuận lợi có thể để tôi hoàn thành đề tài luận văn này.

Với trình độ và thời gian có hạn, do đó bản luận văn của tôi không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô để bản đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Phú Thọ, tháng năm 2020

Học viên

Nguyễn Anh Phong

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ĐBSH	Đồng bằng Sông Hồng
CNH-HĐH	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
DN	Doanh nghiệp
FAO	Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực Liên hợp quốc
HĐND	Hội đồng nhân dân
HTX	Hợp tác xã
KCN	Khu công nghiệp
MTTQ	Mặt trận Tổ quốc
NĐ-CP	Nghị định của Chính phủ
NQ-CP	Nghị quyết của Chính phủ
Nxb	Nhà xuất bản
PTNT	Phát triển nông thôn
QĐ-TTg	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
QH	Quốc hội
QTKD	Quản trị kinh doanh
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
TTCN	Trang trại chăn nuôi
TT-NNPTNT	Thông tư Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
UBND	Ủy ban nhân dân
WB	Ngân hàng Thế giới

DANH MỤC BẢNG

Bảng	Nội dung	Trang
Bảng 2.1	Mẫu điều tra nhóm hộ khác nhau tại 3 xã	38
Bảng 3.1	Nông hộ điều tra phân theo kinh tế hộ	42
Bảng 3.2	Tuổi, học vấn, nhân khẩu và lao động của nông hộ	43
Bảng 3.3	Chất lượng nhân lực của hộ nông thôn	44
Bảng 3.4	Nguồn lực đất đai của hộ nông thôn	45
Bảng 3.5	Vốn sản xuất và vay vốn của hộ nông thôn	46
Bảng 3.6	Một số máy móc phục vụ sản xuất của nông hộ	47
Bảng 3.7	Một số cây trồng chủ yếu của nông hộ huyện Thanh Sơn	49
Bảng 3.8	Một số vật nuôi chính của nông hộ huyện Thanh Sơn	50
Bảng 3.9	Ngành nghề phi nông nghiệp của hộ gia đình nông thôn	52
Bảng 3.10	Thu nhập hộ gia đình nông thôn phân theo kinh tế hộ	55
Bảng 3.11	Thu nhập hộ gia đình nông thôn phân theo nghề nghiệp	56
Bảng 3.12	Thu nhập bình quân khẩu phân theo kinh tế hộ	57
Bảng 3.13	Thu nhập bình quân khẩu phân theo nghề nghiệp	58

DANH MỤC HÌNH

Hình	Nội dung	Trang
Hình 3.1	Thu nhập (ngàn đồng/người/tháng) nông thôn cả nước và trung du miền núi phía Bắc	54

TRÍCH YẾU LUẬN VĂN

Tên đề tài: *Nguồn lực và thu nhập của hộ gia đình nông thôn ở huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.*

Ngành: Kinh tế nông nghiệp Mã số: 8.62.01.15

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên

Với mục đích trên cơ sở đánh giá thực trạng về nguồn lực và hoạt động sinh nhai của hộ gia đình nông thôn tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Đánh giá thực trạng thu nhập của hộ gia đình nông thôn tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để từ đó đề xuất quan điểm, mục tiêu và một số giải pháp chủ yếu góp phần cải thiện nguồn lực, nâng cao thu nhập hộ gia đình nông thôn tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đề tài chủ yếu đã sử dụng phương pháp điều tra phỏng vấn bằng phiếu điều tra đã chuẩn bị trước để thu thập thông tin số liệu sơ cấp từ 96 hộ thuộc 3 xã Cự Thắng, Cự Đồng và Thắng Sơn, cùng với các phương pháp thảo luận nhóm và quan sát trực tiếp. Bằng các phương pháp phân tích số liệu thông dụng, đề tài đã cung cấp bức tranh khá toàn diện về nguồn lực chủ yếu của hộ gia đình nông thôn huyện Thanh Sơn (tỉnh Phú Thọ) gồm học vấn, nhân khẩu, lao động, đất đai, vốn,... Hoạt động sinh nhai về trồng trọt của địa phương được đánh giá rất phong phú, trong đó quan trọng nhất là: Lúa, ngô, sắn, lạc, cây ăn quả (chuối), chè, sơn,... góp phần quan trọng trong đời sống hộ và thu nhập của gia đình nông thôn địa phương. Hoạt động sinh nhai trong chăn nuôi quan trọng nhất đối với hộ gia đình nông thôn địa phương được xếp theo thứ tự là: Gia cầm (chủ yếu là gà), lợn, cá, bò, trâu, dê,... Chăn nuôi là nguồn thu nhập chủ yếu của nông hộ. Hoạt động sinh nhai về phi nông nghiệp khá đa dạng, là nguồn thu nhập rất quan trọng đối với bà con nông dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu thu nhập. Hoạt động sinh kế phi nông nghiệp tập trung chủ yếu là làm công nhân lao động trong các nhà máy, khai thác mỏ và khu công nghiệp trên địa bàn và ngoài địa bàn; làm nghề kinh

doanh buôn bán, làm thuê, xây dựng (thợ xây và phụ xây), nấu rượu, chế biến nông sản, chế biến ván bóc xuất khẩu, dịch vụ xay sát nghiền nông sản,...

Thu nhập nông nghiệp của hộ gia đình nông thôn huyện Thanh Sơn bình quân đạt 109,2 triệu đồng/hộ/năm. Trong đó, thu nhập nông nghiệp cao nhất là nhóm hộ khá (123,7 triệu đồng/hộ/năm), tiếp đến là nhóm hộ trung bình (117,2 triệu đồng/hộ/năm), nhóm hộ cận nghèo (95,3 triệu đồng/hộ/năm), nhóm hộ nghèo có thu nhập từ nông nghiệp thấp nhất với giá trị chỉ đạt 78,5 triệu đồng/hộ/năm. Thu nhập phi nông nghiệp bình quân đạt 98,2 triệu đồng/năm, trong đó tập trung vào 2 nhóm hộ khá và trung bình, nhóm hộ cận nghèo và nghèo không có thu nhập phi nông nghiệp. Nhìn chung, tổng thu nhập bình quân của các nhóm hộ đạt bình quân 136,8 triệu đồng/hộ/năm. Trong đó, nhóm hộ khá có tổng thu nhập cao nhất (195,9 triệu đồng/hộ/năm), tiếp đến là nhóm hộ trung bình (121,2 triệu đồng/hộ/năm), nhóm hộ cận nghèo: 95,3 triệu đồng/hộ/năm, thấp nhất là nhóm hộ nghèo: 78,5 triệu đồng/hộ/năm. Tổng thu nhập của nhóm hộ hỗn hợp đạt tới 176,2 triệu đồng/hộ/năm, cao hơn 54,8 triệu đồng/hộ/năm so với nhóm hộ thuần nông, tức là đạt 40,32 triệu đồng/người/năm, cao hơn 15,32 triệu đồng/người/năm so với nhóm hộ thuần nông (chỉ đạt 24,79 triệu đồng/người/năm). Nếu tính theo tháng, nhóm hộ hỗn hợp có thu nhập đạt bình quân 3,36 triệu đồng/người/tháng, cao hơn 0,96 triệu đồng so với bình quân chung, nhóm hộ thuần nông có thu nhập bình quân đạt 2,07 triệu đồng/người/tháng, thấp hơn 0,33 triệu đồng so với bình quân chung.

Rõ ràng là hiện nay đang có sự chênh lệch về thu nhập giữa các nhóm hộ khác nhau cả về phân loại kinh tế hộ và nghề nghiệp của hộ, thể hiện sự bất bình đẳng về kinh tế, sẽ dẫn đến những hệ lụy rất đáng được quan tâm, đánh giá đúng mức để có giải pháp khắc phục kịp thời để góp phần cải thiện nguồn lực, nâng cao thu nhập cho nhóm cận nghèo, hộ nghèo và nhóm hộ thuần nông. Thực tế nhóm hộ cận nghèo, hộ nghèo và hộ thuần nông đang ngày càng bị bị tụt hậu, bị bỏ rơi lại phía sau. Mặt khác thu nhập của nhóm hộ cận nghèo, hộ

nghèo và hộ thuần nông này còn rất xa so với bộ tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới của Chính phủ. Chênh lệch về thu nhập và sự gia tăng bất bình đẳng thu nhập ở huyện Thanh Sơn đều được bắt nguồn từ các nhân tố mang tính đặc trưng của nhóm hộ; Sự khác biệt về xã hội học; Sự khác biệt về các động lực tăng trưởng nông nghiệp và phi nông nghiệp giữa các cộng đồng cư dân; Những thay đổi trong mô hình sản xuất, từ hoạt động sinh nhai nông nghiệp đến các sinh nhai phi nông nghiệp, và từ công việc tay nghề thấp đến công việc có kỹ năng cao; Sự dịch chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang các cơ hội làm công ăn lương và kinh doanh phi nông nghiệp, tăng nguồn lợi thu được từ đầu tư cho giáo dục, khác biệt về trình độ học vấn giữa các hộ,....

Để tăng thu nhập cho hộ gia đình nông thôn huyện Thanh Sơn cần thực hiện đồng bộ một số nhóm giải pháp chủ yếu như: Nhóm giải pháp về phát triển công nghiệp chế biến, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề để tăng thu nhập về phi nông - lâm nghiệp, thủy sản; Nhóm giải pháp tăng cường tiếp cận vay vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay của hộ nghèo, góp phần giảm nghèo và phát triển kinh tế hộ nghèo; Nhóm giải pháp về đẩy mạnh phát triển kinh tế trang trại; Nhóm giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu thúc đẩy sản xuất và phát triển nông thôn; Nhóm giải pháp về đào tạo nghề và đào tạo nhân lực, lao động, việc làm cho lao động nông thôn, dân tộc thiểu số; Nhóm giải pháp về Chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm*”, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn; Nhóm giải pháp bảo tồn các giá trị văn hóa bản địa, cải thiện sinh kế, nâng cao đời sống vật chất cho cộng đồng dân tộc thiểu số, và giải pháp về nguồn lực tự nhiên, rừng và đất rừng...

Tác giả

Nguyễn Anh Phong

MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
	Mở đầu	1
1	Tính cấp thiết của đề tài	1
2	Mục tiêu nghiên cứu	2
3	Ý nghĩa của đề tài	2
3.1	Ý nghĩa khoa học	2
3.2	Ý nghĩa thực tiễn	2
4	Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4.1	Đối tượng nghiên cứu	3
4.2	Phạm vi nghiên cứu	3
	Chương 1. Cơ sở khoa học của đề tài	4
1.1	Cơ sở lý luận của đề tài	4
1.1.1	Nguồn lực và nguồn lực của hộ gia đình	4
1.1.1.1	Nguồn lực	4
1.1.1.2	Nguồn lực hộ gia đình	5
1.1.2	Hộ nông thôn và hộ nông dân	6
1.1.2.1	Khái niệm hộ nông thôn, hộ nông dân	6
1.1.2.2.	Phân loại hộ nông dân	7
1.1.3	Sinh nhai và hoạt động sinh nhai	8
1.1.4	Thu nhập của hộ gia đình	10
1.1.4.1	Vai trò của thu nhập trong hộ gia đình	10
1.1.4.2	Cơ cấu thu nhập của hộ gia đình	11
1.1.4.3	Tiêu chí thu nhập	13
1.1.4.3.1.	Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững	13
1.1.4.3.2.	Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới	15
1.1.5	Mối liên quan giữa nguồn lực, sinh nhai và thu nhập của hộ gia đình	16